| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN KIẾN AN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 138/2017/QĐST-HNGĐ | *Kiến An, ngày 05 tháng 9 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2017/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ Quy T, phường L, quận K, thành phố H;

Bị đơn: Anh Vũ Đình Ch, sinh năm 1975. ĐKHKTT: Tổ 17 phường Đ, quận K, thành phố H. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam X, huyện T, thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ Quy T, phường L, quận K, thành phố H;

Bị đơn: Anh Vũ Đình Ch, sinh năm 1975. ĐKHKTT: Tổ 17 phường Đ, quận K, thành phố H. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam X, huyện T, thành phố H;

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Vũ Đình C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị N và anh Vũ Đình C có 01 con chung là Vũ Xuân V, sinh ngày 08/12/1998. Hiện con chung đã trưởng thành hai bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị N và anh Vũ Đình C thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị N nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003464 ngày 04/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại chị Phạm Thị Ngọc số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm lăm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
-VKSND quận Kiến An;
- TANDTP Hải Phòng;
- UBND phường Phù L, Kiến An, Hải Phòng;
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Cao Đặng Trình**